

Bản án số: 119/2020/HC-PT

Ngày: 02 - 7 - 2020

V/v “ *khiếu kiện quyết định hành
chính về lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quốc Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Cường**

Bà **Lê Thúy Cầu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hải An** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông **Đinh Văn Chánh** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 129/2020/TLPT-HC ngày 10 tháng 02 năm 2020, về việc “ *khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1061/2020/QĐ-PT ngày 09/6/2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Võ K, sinh năm 1927; địa chỉ: Số 08 N, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Võ P, sinh năm 1958; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Quảng Nam (theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2018), có mặt.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trí T, chức vụ Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Quang B, chức vụ Phó Chủ tịch (theo văn bản số 2646/UBND-NC ngày 15/5/2020), vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

- Ông Trần Thanh H, chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Ông Phan Khắc C, Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam; địa chỉ: Sthành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Đức T, chức vụ Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Anh N, sinh năm 1976; địa chỉ: tỉnh Quảng Nam (theo văn bản ủy quyền số 14/GUQ-CTN ngày 04/10/2019), có mặt.

- Ông Võ P, sinh năm 1958; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Ông Võ H, sinh năm 1962; địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 08 N, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Ông Võ N, sinh năm 1970; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Người kháng cáo: Ông Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ.

Kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện, các văn bản có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của người khởi kiện thể hiện:

Ngày 27/5/2009, Ủy ban nhân dân (sau này viết tắt là UBND) tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1729/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam (nay là Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam) thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H. Đồng thời, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau này viết tắt là GCNQSDĐ) số AL 858500 ngày 27/5/2009 cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000 m². Tuy nhiên, trong diện tích 3.000m² đất UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê có diện tích đất 461m² (qua đo đạc là 460,4m²) có nguồn gốc do ông Võ K khai hoang trong phần đất thuộc Phi trường H (cũ) khoảng năm 1976 - 1977 để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp (trồng khoai, dương liễu, bạch đàn, cây ăn trái...). Việc quản lý, sử dụng đất của ông Võ K

đối với diện tích 460,4m² là liên tục và không vi phạm pháp luật đất đai. Phần diện tích đất 460,4m² không thuộc phần đất của Công ty Thương Mại - Du lịch H đã cho ông Hồ Văn C thuê trồng quýt. Nhưng UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê và cấp GCNQSDĐ đối với diện tích đất 3.000m² (trong đó có phần diện tích đất 460,4m² không thuộc Công ty Thương mại - Du lịch H, mà do ông Võ K quản lý sử dụng) để sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H; không thực hiện việc ra quyết định thu hồi diện tích đất 460,4m² và không thực hiện việc bồi thường về đất, vật kiến trúc và tài sản trên đất cho ông Võ K theo quy định của pháp luật.

Kể cả việc khi UBND tỉnh Quảng Nam có thực hiện việc ra quyết định thu hồi diện tích đất 460,4m² và thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ về đất, vật kiến trúc và tài sản trên đất để lấy phần diện tích đất 460,4m² do ông Võ K đang quản lý, sử dụng để cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê cũng không đúng quy định của pháp luật. Trường hợp này, muốn thuê phần diện tích đất 460,4m² do ông Võ K đang quản lý, sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 40 của Luật Đất đai năm 2003, Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam phải thỏa thuận với ông Võ K về phương án bồi thường: Như có thể nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất mà không phải thực hiện thủ tục thu hồi đất.

Từ khi được UBND tỉnh Quảng Nam cho thuê năm 2009 đến nay, Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam (nay là Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam) cũng không quản lý sử dụng phần diện tích đất 460,4m², ông Võ K là người trực tiếp quản lý và sử dụng cho đến nay.

Do Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H được ban hành không đúng quy định pháp luật; không có điều luật áp dụng, chỉ ghi chung chung. Việc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố H xác định hiện trạng khu đất (diện tích 3.000m²) là đất hoang bằng chưa sử dụng hiện do UBND phường T quản lý là không đúng thực tế. Vì theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam thừa nhận, UBND phường T chỉ quản lý phần đất có diện tích 2.539m² là đất hoang bằng chưa sử dụng, còn phần diện tích đất 461m² (qua đo đạc là 460,4m²) còn lại là do ông Võ K đang quản lý sử dụng từ năm 1976 đến nay.

Vì vậy, ông Võ K khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H đối với phần diện tích đất 460,4m² và hủy một phần GCNQSDĐ số AL 858500 được UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam ngày 27/5/2009 đối với diện tích đất 460,4m², thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000m² tại phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2. Theo văn bản số 1516/UBND-NC ngày 25/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện thể hiện:

UBND tỉnh Quảng Nam thực hiện việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê diện tích đất 3.000m² để sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H từ năm 2009, theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 và đã cấp GCNQSDĐ. Năm 2016, ông Võ K gửi đơn khiếu nại đến UBND thành phố H; khiếu nại đề nghị UBND thành phố H cấp GCNQSDĐ cho hộ ông với diện tích 671m² (trong đó có 461m² nằm trong diện tích 3.000m² được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê). Trong quá trình khiếu nại tại UBND thành phố H và UBND tỉnh Quảng Nam, ông Võ K đã biết được Nhà nước thu hồi đất, giao đất cho Công ty tại Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam (cụ thể tại buổi đối thoại ngày 01/6/2016 tại UBND thành phố H, ông Võ K đã biết được việc Nhà nước thu hồi đất, giao đất cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê và tại buổi đối thoại ngày 12/4/2017 tại Thanh tra tỉnh Quảng Nam, hộ ông Võ K thống nhất với báo cáo kết quả xác minh giải quyết khiếu nại của Thanh tra tỉnh Quảng Nam). Vì vậy, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam được ban hành đã hết thời hiệu khởi kiện.

Năm 2016, ông Võ K khiếu nại đề nghị UBND thành phố H cấp GCNQSDĐ cho hộ ông với diện tích 671m² (trong đó có 461m² nằm trong diện tích 3.000m² được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê). Ngày 27/6/2016, Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 1445/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung: “*Không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Võ K*”. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần 1,

ông Võ K tiếp tục khiếu nại đến UBND tỉnh Quảng Nam và Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại lần 2 tại Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 với nội dung: “*Công nhận nội dung đơn khiếu nại yêu cầu cấp GCNQSDĐ đối với phần diện tích 210m² đất khiếu nại cho ông Võ K; đối với phần diện tích 461m² đất còn lại đã được UBND tỉnh cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê, ông Võ K được bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật*”.

Như vậy, liên quan đến yêu cầu cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Võ K đối với diện tích đất 671m² (trong đó có 461m² nằm trong diện tích 3.000 m² được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê) đã được UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017. Trong đó, đã giải quyết cấp GCNQSDĐ đối với diện tích 210m² (GCNQSDĐ số CH 609142 do UBND thành phố H cấp ngày 25/8/2017); phần diện tích còn lại 461m² nằm trong tổng diện tích 3.000m² đã được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê và đã cấp GCNQSDĐ cho Công ty. Do đó, việc giải quyết bồi thường, hỗ trợ về đất, vật kiến trúc, tài sản trên đất đối với diện tích 461m² là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Từ những cơ sở nêu trên, khẳng định nội dung ông Võ K khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam (nay là Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam) thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H để cấp GCNQSDĐ cho gia đình ông đối với toàn bộ diện tích 671m² đất là không có cơ sở để thụ lý và xem xét giải quyết.

3. Theo các văn bản số 72/CTN ngày 12/3/2019 và số 281/CV-CTN ngày 24/7/2019 của Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam thể hiện:

Năm 2005, Công ty Cổ phần cấp thoát nước Quảng Nam (gọi tắt là Công ty) tiếp nhận Công ty Du lịch thương mại H làm Công ty thành viên và tiếp quản khu đất có diện tích 2.875m² tại địa chỉ số 328 Lý Thường Kiệt, thị xã H có GCNQSDĐ do Công ty Du lịch thương mại H quản lý sử dụng. Đồng thời, Công ty cũng đang tiếp quản khu đất tại địa chỉ 60 Phan Đình Phùng, thị xã H với diện tích 3.196m² do Công ty Du lịch thương mại H quản lý sử dụng.

Vào thời điểm năm 2007, do nhu cầu của chính quyền thị xã H quy hoạch các hộ kinh doanh vỉa hè về tại khu đất 60 Phan Đình Phùng hoạt động mua bán phục vụ khách du lịch. Nên chính quyền thị xã H đã đề nghị Công ty hoán đổi lô đất 60 Phan Đình Phùng, thị xã H có diện tích 3.196m^2 và giao lại cho Công ty thuê lô đất phía sau địa điểm 328 Lý Thường Kiệt, thị xã H với diện tích 3.500m^2 , tiếp giáp với khu đất phía trước 2.875m^2 . Tuy nhiên, sau khi các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra đo đạc, khu đất không đủ diện tích 3.500m^2 nên UBND thị xã H chỉ giao cho Công ty 3.000m^2 và giữ lại 255m^2 phía rìa đường N, đổi diện trụ sở mới của Phòng Giáo dục thị xã H để trồng cây xanh.

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành và các thỏa thuận của UBND thành phố H với Công ty, thì Công ty được UBND thành phố H hướng dẫn làm thủ tục để tiếp nhận lô đất 3.000m^2 . Cụ thể, UBND thành phố H có Tờ trình số 147/UBND-TNMT ngày 04/7/2008; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam có Tờ trình số 142/TTr-TNMT ngày 25/5/2009. Ngày 27/5/2009, UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1729/QĐ-UBND về việc thu hồi đất cho Công ty thuê diện tích đất 3.000m^2 sử dụng vào mục đích xây dựng Khu ẩm thực và Công ty được UBND tỉnh Quảng Nam cấp GCNQSĐĐ số AL 858500 ngày 27/5/2009. Căn cứ nội dung Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam, ngày 12/11/2009 Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 307/HĐTĐ và hàng năm nộp tiền thuê đất vào ngân sách Nhà nước đúng quy định. Như vậy, quy trình giao đất và nhận đất giữa Công ty và chính quyền các cấp đã diễn ra chặt chẽ và đúng trình tự về pháp lý.

Sau khi tiếp quản khu đất 3.000m^2 , Công ty đã xúc tiến các thủ tục đầu tư và đưa vào hoạt động kinh doanh. Công ty đã tiến hành xây dựng dự án Khu ẩm thực giai đoạn 1 gồm 01 nhà hàng lớn và 01 quầy cà phê giải khát. Khi chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 vào những năm 2012-2014, Công ty đã nhiều lần xin phép chính quyền H điều chỉnh nội dung một số hạng mục còn lại cho phù hợp với tình hình thực tế lúc bấy giờ, nhưng chưa được chính quyền H chấp thuận. Hiện nay, Công ty đã được Thành ủy, UBND thành phố H, UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất cho đầu tư Dự án khách sạn 5 sao tại Thông báo số 201-TB/TU ngày 25/6/2018 của Thành ủy H; Thông báo số 910/TB-UBND ngày 18/9/2018 của UBND thành phố H và Thông báo số 08/TB-UBND ngày 08/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam. Thực hiện các văn bản của thành phố H và UBND tỉnh Quảng Nam, Công ty đang phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam hoàn chỉnh hồ

sơ trình thẩm định để khởi công công trình trong năm 2019. Qua trình tự các vấn đề nêu trên thì Công ty luôn chủ động để triển khai kịp thời các hoạt động kinh doanh trên khu đất đã được cấp phép quản lý sử dụng.

Phần diện tích đất 460,4 m² chưa được đền bù liên quan đến khiếu nại, khởi kiện của ông Võ K thì Công ty hoàn toàn không biết và không nhận được thông tin nào từ thời điểm được UBND tỉnh Quảng Nam quyết định cho Công ty thuê đất, đến trước khi ông Võ K khiếu nại (tháng 3/2016) và khởi kiện. Do vậy, việc này thuộc trách nhiệm giải quyết của UBND thành phố H với ông Võ K. Vào năm 2016, khi Công ty tiến hành san ủi mặt bằng để chuẩn bị đầu tư thì ông Võ P (con ông Võ K) can thiệp không cho Công ty san ủi. Công ty trình báo sự việc với chính quyền địa phương và được UBND phường T giải quyết bằng Biên bản lập ngày 31/3/2016. Từ những thủ tục về quy trình giao, nhận đất cũng như việc triển khai sử dụng đất đi vào hoạt động kinh doanh, phía Công ty đã chấp hành nghĩa vụ và trách nhiệm quản lý sử dụng đất một cách nghiêm túc.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Áp dụng các Điều 3, 30, 32, 115, 116 và điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Các Điều 32, 49, 50, 105 Luật Đất đai năm 2003. Các Điều 12, 14, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ K về việc “*khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*” đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Không chấp nhận yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu du lịch dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H đối với phần diện tích đất 460,4m²;

- Không chấp nhận yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 858500 được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam ngày 27/5/2009 đối với diện tích đất 460,4m², thuộc thửa đất số 2, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000m² tại phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (có sơ đồ, bản vẽ kèm theo).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/10/2019, các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ kháng cáo Bản án sơ thẩm;

Ngày 22/11/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị phúc thẩm Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các ông bà Võ P (là người đại diện cho ông Võ K), Võ H, Võ N, Võ Thị Đ trình bày giữ nguyên kháng cáo. Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên kháng nghị.

Các ông bà Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ thống nhất trình bày: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận đơn kháng cáo, đơn khởi kiện hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ- UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H đối với phần diện tích đất 460,4m² và hủy một phần GCNQSDĐ số AL 858500 được UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam ngày 27/5/2009 đối với diện tích đất 460,4m², thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000m² tại phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện phát biểu: Trong quá trình giải quyết khiếu nại của ông Võ K, tại Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam ban hành đã thể hiện nội dung 461m² đất nằm trong 3.000m² đã được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009; Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã được cấp GCNQSDĐ. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của ông Võ K thừa nhận là đã nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam vào ngày 20/5/2017. Như vậy, ngày 26/11/2018, ông Võ K khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ- UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H đối với phần diện tích đất 460,4m² và hủy một phần GCNQSDĐ số AL 858500 được UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam ngày 27/5/2009 đối với diện tích đất 460,4m², thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000m² tại phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và đình chỉ việc giải quyết vụ án.

Ông Bùi Anh N phát biểu: Thống nhất với lời phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm

hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và đình chỉ việc giải quyết vụ án để Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam tiến hành thực hiện dự án theo phê duyệt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm.

+ *Về tố tụng*: Từ khi thụ lý vụ án theo trình tự phúc thẩm đến trước nghị án, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ *Về nội dung vụ án*:

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của ông Võ K trình bày thừa nhận là đã nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam vào ngày 20/5/2017. Nội dung của Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 thể hiện 461m² đất nằm trong 3.000m² đã được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009; Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã được cấp GCNQSDĐ. Ngày 26/11/2018, ông Võ K khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H đối với phần diện tích đất 460,4m² và hủy một phần GCNQSDĐ số AL 858500 được UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam ngày 27/5/2009 đối với diện tích đất 460,4m², thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, diện tích 3.000m² tại phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và đình chỉ việc giải quyết vụ án.

Sau khi nghe đương sự trình bày, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; sau khi thảo luận, nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về tố tụng*:

Vào ngày 30/10/2019, các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ kháng cáo và ngày 22/11/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị phúc thẩm Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Như vậy, kháng cáo của các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ và kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là trong thời hạn luật định. Do đó được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Xét kháng cáo, kháng nghị*:

[2.1] *Quyết định hành chính bị khởi kiện:*

Ngày 27/5/2009, UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1729/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại phường T, thành phố H. Thu hồi khu đất có diện tích 3.000m², loại đất hoang bằng chưa sử dụng hiện do UBND phường T quản lý. Cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê toàn bộ diện tích trên để sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H ...

Ngày 27/5/2009, UBND tỉnh Quảng Nam cấp GCNQSDĐ số AL 858500 cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, địa chỉ phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, diện tích 3.000m², thời hạn sử dụng 50 năm ...

Không đồng ý với Quyết định số 1729/QĐ-UBND và GCNQSDĐ số AL 858500. Ông Võ K khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND đối với diện tích đất 460,4m² và hủy một phần GCNQSDĐ số AL 858500 đối với phần diện tích đất 460,4m² tại thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, địa chỉ phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo Luật Tổ tụng hành chính.

[2.2] *Về trình tự, thủ tục thu hồi đất:*

- Năm 2010, ông Võ K gửi đơn xin cấp GCNQSDĐ tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 11 (đo đạc theo tọa độ VN 2000). Ngày 13/6/2011, UBND thành phố H có văn bản số 916/UBND về việc trả lời đơn của công dân gửi ông Võ K với nội dung: *“Qua kiểm tra hồ sơ, vị trí thửa đất ông xin cấp GCNQSDĐ không thể hiện trong hồ sơ chính lý năm 1992. Đo đạc theo tọa độ VN 2000 thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 11, loại đất hoang bằng chưa sử dụng. Hiện nay, một phần diện tích thửa đất này đã được UBND tỉnh thu hồi cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng Khu dịch vụ ẩm thực H tại Quyết định số 1729/QĐ- UBND ngày 27/5/2009, phần diện tích còn lại phía mặt tiền đường N đã có chủ trương quy hoạch trồng cây xanh theo quy hoạch tổng thể kinh tế-xã hội phường T, được UBND thị xã (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 568/QĐ-UB ngày 13/8/2001. Từ những lý do trên, UBND thành phố không có cơ sở giải quyết việc ông xin cấp GCNQSDĐ theo đề nghị của ông được”*.

Không đồng ý với nội dung trả lời tại văn bản số 916/UBND ngày 13/6/2011. Ngày 16/6/2011, ông Võ K khiếu nại văn bản số 916/UBND ngày 13/6/2011. Ngày 29/9/2011, UBND thành phố H ban hành văn bản số 1721/UBND về việc trả lời đơn của công dân gửi ông Võ K với nội dung: *“... Qua kiểm tra các hồ sơ có liên quan, UBND thành phố nhận thấy thửa đất mà ông có đơn xin đề nghị cấp GCNQSDĐ,*

nguyên trước đây ông có khai hoang và sử dụng với diện tích 510m² để sản xuất hoa màu và trồng cây lâu năm. Nhưng qua các lần kê khai đăng ký đất đai, ông không kê khai đăng ký ... Qua trao đổi, giải thích các quy định của pháp luật, ông đã thống nhất rút toàn bộ nội dung đơn khiếu nại lập ngày 16/6/2011. Từ những lý do nêu trên, UBND thành phố H không thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại của ông”.

- Năm 2015, ông Võ K tiếp tục gửi đơn xin cấp GCNQSDĐ. Ngày 11/01/2016, UBND thành phố H ban hành văn bản số 104/UBND về việc trả lời đơn công dân gửi ông Võ K với nội dung: “... Vị trí thửa đất mà ông có đơn xin cấp GCNQSDĐ (trước phòng GD-ĐT hiện nay) đã được UBND thị xã H (nay là thành phố H) phê duyệt quy hoạch trồng cây xanh theo quy hoạch tổng thể kinh tế-xã hội phường T tại Quyết định số 568/QĐ-UB ngày 13/8/2001. Đồng thời, qua các thời kỳ kê khai, đăng ký đất đai ông không kê khai đăng ký đối với phần diện tích đất này. Do đó, căn cứ các quy định hiện hành của Luật đất đai, UBND thành phố không thống nhất giải quyết cấp GCNQSDĐ cho hộ ông. Tuy nhiên, UBND thành phố sẽ xem xét chỉ đạo các ngành chức năng và địa phương kiểm kê cây cối, hoa màu trên đất để hỗ trợ cho ông nếu đủ điều kiện”.

Không đồng ý với nội dung trả lời tại văn bản số 104/UBND ngày 11/01/2016. Ngày 22/3/2016, ông Võ K khiếu nại văn bản số 104/UBND ngày 11/01/2016. Ngày 27/6/2016, Chủ tịch UBND thành phố H ban hành Quyết định số 1445/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ K thường trú tại số nhà 08, đường N, phường T, thành phố H (lần đầu) với nội dung: “Không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Võ K về việc yêu cầu UBND thành phố H cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với phần diện tích (khoảng 671m²) hiện nay ông đang trồng cây thuộc một phần diện tích của thửa đất số 108, tờ bản đồ số 11 và một phần của thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15 (đo đạc theo VN 2000 phường T), vị trí thửa đất trước Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố H do không có cơ sở xem xét giải quyết. Đối với phần diện tích đã được UBND tỉnh Quảng Nam cấp GCNQSDĐ cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam hiện nay ông Võ K đang lấn, chiếm sử dụng với diện tích khoảng 416m². Đề nghị Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam làm việc cụ thể với ông Võ K để yêu cầu hoàn trả diện tích lấn chiếm sử dụng của Doanh nghiệp; đồng thời, đề nghị Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam quản lý, sử dụng diện tích đất thuê đúng vị trí, ranh giới, diện tích theo quyết định của cấp có thẩm quyền ...”.

Không đồng ý với nội dung trả lời tại Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 27/6/2016. Ông Võ K khiếu nại Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 27/6/2016. Ngày 16/5/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1699/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông Võ K thường trú tại số nhà 08, đường N, khối X, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (lần hai) với nội dung: “Công

nhận nội dung đơn khiếu nại yêu cầu cấp GCNQSDĐ đối với phần diện tích 210m² đất khiếu nại cho ông Võ K; đối với phần diện tích 461m² đất còn lại đã được UBND tỉnh cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê, ông Võ K được bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật ... Đối với phần diện tích 461m² đất nằm trong diện tích đất 3.000m² đã được UBND tỉnh cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 và Công ty đã được cấp GCNQSDĐ; yêu cầu UBND thành phố H thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ về đất, vật kiến trúc, tài sản trên đất cho ông Võ K theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành để bàn giao đất thực địa cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam quản lý sử dụng đất thuê có hiệu quả ... Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Võ K không đồng ý thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính”.

Với những nội dung, tài liệu chứng cứ được viện dẫn nêu trên thấy rằng: Từ năm 2010 đến 2017, ông Võ K liên tục có đơn xin cấp GCNQSDĐ, đơn khiếu nại và cũng đã được UBND thành phố H, UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại đối với diện tích 670m² ông sử dụng không kê khai. Mặc dù ông Võ K không nhận được Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam và không nhận được GCNQSDĐ số AL 858500 ngày 27/5/2009 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ số 15, địa chỉ phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, diện tích 3.000m². Nhưng tại Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại của ông Võ K trú tại số nhà 08, đường N, khối X, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (lần hai) thì ông Võ K đã nhận và ông Võ K đã biết được nội dung của Quyết định là diện tích 461m² đất mà ông xin cấp GCNQSDĐ đã được UBND tỉnh Quảng Nam thu hồi và cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UB ngày 27/5/2009. Đồng thời, 461m² đất mà ông xin cấp GCNQSDĐ nằm trong 3.000m² đất Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã thuê và đã được cấp GCNQSDĐ số AL 858500 ngày 27/5/2009. Ngoài ra, tại biên bản đối thoại ngày 01/6/2016, biên bản đối thoại ngày 12/4/2017 và tại văn bản số 916/UBND ngày 13/6/2011 của UBND thành phố H về việc trả lời đơn của công dân gửi ông Võ K đều thể hiện nội dung là diện tích 461m² ông Võ K xin cấp GCNQSDĐ đã được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UB ngày 27/5/2009 và Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã được cấp GCNQSDĐ. Như vậy, thời điểm đối thoại năm 2016, 2017 và thời điểm ông Võ K khiếu nại văn bản số 916/UBND ngày 13/6/2011 của UBND thành phố H cũng được coi là ngày ông biết được Quyết định

số 1729/QĐ- UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam có nội dung là phân diện tích đất mà ông xin cấp GCNQSDĐ đã bị thu hồi cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đang thuê và Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã được cấp GCNQSDĐ.

Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Võ P là người đại diện theo ủy quyền cho ông Võ K trình bày là vào ngày 20/5/2017 ông Võ K đã nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại của ông Võ K (lần hai) và ông Võ K khởi kiện vào ngày 26/8/2018. Ngoài ra, đối chiếu với GCNQSDĐ số CH 609142 ngày 25/8/2017 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho ông Võ K đối với diện tích 210m² tại thửa đất số 3, tờ bản đồ số 15 thấy rằng. Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam có nội dung: *“Công nhận nội dung đơn khiếu nại yêu cầu cấp GCNQSDĐ đối với phần diện tích 210m² đất khiếu nại cho ông Võ K; đối với phần diện tích 461m² đất còn lại đã được UBND tỉnh cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê, ông Võ K được bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật ... Đối với phần diện tích 461m² đất nằm trong diện tích đất 3.000m² đã được UBND tỉnh cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 và Công ty đã được cấp GCNQSDĐ; yêu cầu UBND thành phố H thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ về đất, vật kiến trúc, tài sản trên đất cho ông Võ K theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành để bàn giao đất thực địa cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam quản lý sử dụng đất thuê có hiệu quả ... Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Võ K không đồng ý thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính”*. Như vậy, căn cứ vào Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 thì ông Võ K mới đi làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐ đối với 210m². Thực tế, sau khi nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam thì ông Võ K đã làm thủ tục kê khai, đăng ký và đã được cấp GCNQSDĐ. Như vậy, việc ông Võ K (do ông Võ P làm đại diện) cho rằng ông đã nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 vào ngày 20/5/2017 là có căn cứ; phù hợp với việc ông được UBND tỉnh Quảng Nam cấp GCNQSDĐ số CH 609142 đối với diện tích 210m² tại thửa đất số 3, tờ bản đồ số 15 vào ngày 25/8/2017. Từ những thông tin, tài liệu chứng cứ đã được phân tích nêu trên có căn cứ xác định vào ngày 20/5/2017 ông Võ K đã nhận được Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam và biết được nội dung của quyết định là 461m² ông Võ K xin cấp GCNQSDĐ đã bị thu hồi cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam thuê theo Quyết định số 1729/QĐ-UB ngày 27/5/2009 và Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam đã được cấp GCNQSDĐ. Do vậy, ngày 26/8/2018 ông Võ

K khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UB ngày 27/5/2009 và một phần GCNQSDĐ cấp cho Công ty Xây dựng và Cấp thoát nước Quảng Nam là thời hiệu khởi kiện đã hết quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định vào ngày 20/10/2018 và ngày 03/4/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giao Quyết định số 1729/QĐ-UBND và GCNQSDĐ số AL 858500 cho ông Võ K. Từ đó xác định ngày 26/11/2018 ông Võ K khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1729/QĐ-UBND và một phần GCNQSDĐ số AL 858500 là còn thời hiệu khởi kiện là chưa chính xác. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các ông bà Võ K (do ông Võ P làm đại diện), Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ không cung cấp thêm chứng cứ nào mới để chứng minh cho kháng cáo là có căn cứ. Do vậy, bác kháng cáo của các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính. Chuyển vụ việc cho UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết theo Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại của ông Võ K (lần hai).

[3] Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Võ K được miễn.

[4] Án phí hành chính phúc thẩm: Các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143; khoản 4 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và đình chỉ việc giải quyết vụ án . Chuyển vụ việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết khiếu nại của ông Võ K (lần hai).

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Võ K được miễn.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Các ông bà Võ K, Võ P, Võ H, Võ N, Võ Thị Đ không phải chịu. Hoàn trả cho ông Võ H, ông Võ N, bà Võ Thị Đ mỗi người 300.000đ đã nộp tạm ứng tại các biên lai thu ký hiệu AB/2015 số 0000381, số 0000382, số 0000383 cùng ngày 01/11/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cường Lê Thúy Cầu

Trần Quốc Cường